

Bản án số: 37/2020/HS-ST
Ngày 16-7-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẤT ĐỎ, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Nguyễn Xuân Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Trọng

Bà Huỳnh Thị Thuận

Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hoàn– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Trần Minh Quế – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2020; tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Lương Văn H, sinh năm: 1975 tại thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: 325A Nguyễn D, phường 1, quận 1, thành phố H; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M, sinh năm: 1932 (Đã chết) và bà Lương Thị R, sinh năm: 1947; Gia đình bị cáo có 03 anh em; bị cáo là con út trong gia đình. Vợ Lâm Thị H O, sinh năm 1977. Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2004.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 26/02/2020 (Có mặt).

- Bị hại:

Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1972 (Đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Ông Trần Văn T, sinh năm 1970(Có mặt)

Nơi cư trú: Khu phố 1, thị trấn 2, huyện 3, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Đào Thị T, sinh năm 1980

Nơi cư trú: 32A Đường 37, khu phố A, phường A, quận A, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của bà T: Ông Phan Văn C, sinh năm 1994 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: 12 Nguyễn Hữu T, Phước K, huyện N, thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 45 phút ngày 10/11/2019, Lương Văn H (sinh năm: 1975) điều khiển xe ô tô, biển số 51B-40495 lưu thông theo hướng từ thị trấn 1, huyện 1 về thị trấn 1, huyện 2. Khi đến Km¹⁸⁺⁴⁰⁰ đường ven biển đoạn thuộc khu phố 1, thị trấn 1, huyện 3, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, Hchuyển hướng quay đầu xe về lại thị trấn 1 thì xảy ra va chạm với xe mô tô màu đen xám, biển số 73N8-2378 do ông Trần Văn T (sinh năm: 1970; trú: Khu phố 1, thị trấn 2, huyện 3, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu) điều khiển, phía sau chở theo bà Nguyễn Thị C(sinh năm: 1972 – là vợ của Thạc) lưu thông theo hướng từ thị trấn 1 về thị trấn 2.

Hậu quả: Đến ngày 11/11/2019 bà Nguyễn Thị C tử vong; 01 xe mô tô và 01 xe ô tô hư hỏng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện 2 thu giữ tang vật gồm: 01 xe ô tô, biển số 51B-40495 và các giấy tờ liên quan gồm 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 385349 mang tên Đào Thị T; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật xe; 01 giấy phép lái xe mang tên Lương Văn H; 01 xe mô tô màu đen xám, biển số 73N8-2378 và các giấy tờ liên quan gồm 01 giấy chứng nhận đăng ký xe, 01 giấy phép lái xe mang tên Trần Văn T.

Kết quả công tác khám nghiệm hiện trường cho thấy: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng, phẳng. Mặt đường trải bê tông nhựa có vạch sơn màu vàng, đứt quãng phân đường thành hai chiều xe chạy riêng biệt, mặt đường rộng 11m. Bên chiều đường hướng P đi L rộng 5,5m, có vạch sơn màu trắng, đứt quãng chia làm hai làn đường xe chạy làn lượt là 2,2m và 3,3m.

Chọn cột điện số 472LD/156 làm điểm mốc cố định. Chọn lề phải theo hướng P đi L làm chuẩn để đo vẽ, xác định được:

Sau khi xảy ra tai nạn xe ô tô 51B-40495 đứng yên trên mặt đường nhựa, đầu xe hướng về lề phải, đuôi xe hướng về lề trái. Trục tâm bánh trước bên phải và bánh sau bên phải lần lượt cách lề phải 3m và 6,6m. Trục tâm bánh trước bên trái và bánh sau bên trái lần lượt cách lề phải 4m và 7,6m. Khoảng cách bánh trước bên trái xe ô tô đến xe 73N8-2378 là 4,5m.

Sau khi xảy ra tai nạn xe 73N8-2378 nằm ngã nghiêng bên phải, đầu xe hướng về lề trái, đuôi xe hướng về lề phải. Trục tâm bánh trước và bánh sau lần lượt cách lề phải 2,2m và 1,1m. Khoảng cách giữa xe 73N8-2378 đến điểm mốc cố

định là 5,4m. Sau tai nạn xe 73N8-2378 để lại 01 vết cày dài 3,5m trên mặt đường, đầu vết cày vào lề là 2,1m

Vùng đụng được xác định cách cột mốc cố định 8,3m, cách bánh trước bên phải xe ô tô là 0,85m, cách xe 73N8-2378 là 5,4m, cách lề chuẩn là 2,3m.

Tại bản kết luận giám định pháp y số: 399/PC09-Đ4-PY ngày 10/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu kết luận: “Nguyễn Thị Cchết do chấn thương sọ não: Nứt sọ, phù não, dập não, tụ máu não. Vật tác động gây chấn thương sọ não là vật tày, diện tiếp xúc rộng, tác động trực tiếp vào vùng đầu cơ thể nạn nhân hướng từ sau ra trước, chéch từ phải qua trái”. (BL 09,10).

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường cũng như các tài liệu chứng cứ đã thu thập cho thấy nguyên nhân xảy ra tai nạn trên là do Lương Văn H điều khiển xe ô tô biển số 51B-40495 khi chuyển hướng xe không nhường đường cho xe đi ngược chiều dẫn đến gây ra tai nạn là vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ. (BL 75 đến 78; 83 đến 86; 129 đến 145).

Khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ quy định: Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường quyền đi trước cho người đi bộ, người đi xe đạp đang đi trên phần đường dành riêng cho họ, nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lương Văn H và chủ xe ô tô đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 400.000.000 đồng. Hiện gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường thêm về trách nhiệm dân sự và đã viết đơn bãi nại cho người có lỗi trong vụ tai nạn giao thông. (BL90 đến 97).

* Xử lý vật chứng của vụ án: Ngày 07/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đất Đỏ đã trả lại cho ông Trần Văn T 01 xe mô tô màu đen xám, biển số 73N8-2378 cùng 01 giấy chứng nhận đăng ký xe và 01 giấy phép lái xe mang tên Trần Văn Thắc. (BL 88, 89).

Ngày 21/01/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện 2 đã trả lại 01 xe ô tô, biển số 51B-40495 và các giấy tờ liên quan cho ông Phan Văn C (sinh năm: 1994 – là người được bà Đào Thị T ủy quyền) gồm 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 385349 mang tên Đào Thị T; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật xe. (BL 109, 110).

01 giấy phép lái xe mang tên Lương Văn H số BA790690 đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đất Đỏ để lưu giữ chờ xử lý.

Trong quá trình điều tra Lương Văn H không có tình tiết tăng nặng, Đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại; gia đình bị hại đã làm đơn bãi nại cho H.

Tại bản Cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 26/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ đã truy tố bị cáo Lương Văn H về tội “Vi phạm quy định về

tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố sau khi tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, **s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50** Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Lương Văn H **từ 12 đến 18 tháng** tù; cấm bị cáo lái xe trong thời hạn 01 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù. **Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục tạm giữ 01 (Một) giấy phép lái xe mang tên Lương Văn H, số BA 790690** cho đến khi chấp hành xong hình phạt bổ sung.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố; không tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Đất Đỏ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, **bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, không** người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của **người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và phù hợp** với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ **sở xác định:** Vào khoảng 11 giờ 45 phút ngày 10/11/2019, bị cáo Lương Văn H tham gia giao thông đường bộ, không chấp hành Luật giao thông đường bộ, vi phạm quy tắc chung trong giao thông đường bộ, chuyển hướng xe không nhường đường cho xe đi ngược chiều dẫn đến gây ra tai nạn vi phạm vào khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng làm chết người. Hành vi của bị cáo Lương Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[3] Xét thấy, bị cáo có nghề nghiệp là lái xe, bị cáo có kinh nghiệm lái xe nhiều năm nhưng bị cáo lại vi phạm quy định về tham gia giao thông dẫn đến hậu quả là chết người. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến tính mạng của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy,

cần tuyên một mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng, đồng thời bảo đảm phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra, xét xử vụ án, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại; gia đình bị hại đã có đơn bãi nại nên xem xét áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự xét xử bị cáo hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lương Văn H và chủ xe ô tô đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 400.000.000 đồng. Hiện gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường thêm về trách nhiệm dân sự, nên ghi nhận.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Ngày 07/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đất Đỏ đã trả lại cho ông Trần Văn Thạc 01 xe mô tô màu đen xám, biển số 73N8-2378 cùng 01 giấy chứng nhận đăng ký xe và 01 giấy phép lái xe mang tên Trần Văn Thạc là đúng quy định pháp luật.

- Ngày 21/01/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đất Đỏ đã trả lại 01 xe ô tô, biển số 51B-40495 và các giấy tờ liên quan cho ông Phan Văn C (sinh năm: 1994 – là người được bà Đào Thị T ủy quyền) gồm 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 385349 mang tên Đào Thị T; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật xe là đúng quy định pháp luật.

- 01 giấy phép lái xe mang tên Lương Văn H số BA790690, giao trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lương Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54; Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt:

Lương Văn H 10 (Mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự cấm bị cáo Lương Văn H hành nghề lái xe trong thời hạn 01 (Một năm) kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, giao trả lại cho bị cáo 01 (Một) giấy phép lái xe mang tên Lương Văn H, số BA 790690. (Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đất Đỏ theo biên bản giao nhận vật chứng số 34/BB ngày 28/5/2020).

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lương Văn H phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều: 331, 333, 336 và Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng cáo, kháng nghị bản án trong thời hạn 15 ngày, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị bản án trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày tuyên án (**Ngày 16-7-2020**); đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV 27 – Công an tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Đất Đỏ;
- Công an huyện Đất Đỏ;
- Chi cục huyện Đất Đỏ;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn thư.

Châu Nguyễn Xuân Thu